

Số 01 /BC-TCKH

Tuyên Hóa, ngày 01 tháng 01 năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 12 tháng năm 2018**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015; Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 20 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân huyện khóa XI kỳ họp thứ 4 về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018; Quyết định số 3688/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2017 của UBND huyện về việc giao nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước năm 2018 cho các cơ quan, đơn vị cấp huyện và các xã, thị trấn;

Căn cứ tình hình thực hiện dự toán ngân sách, phòng Tài chính - KH huyện báo cáo công khai tình hình thực hiện dự toán ngân sách huyện 12 tháng năm 2018, cụ thể như sau (*Số liệu chi tiết theo biểu 93,94,95/CK-NSNN kèm theo*):

#### **1. Thu ngân sách.**

Kết quả thu ngân sách trên địa bàn 12 tháng năm 2018, thực hiện: 60.718 triệu đồng đạt 121,4% dự toán được giao, tăng 19% so với cùng kỳ năm trước, trong đó ngân sách huyện được hưởng là 57.949 triệu đồng. Có 6/10 khoản thu vượt dự toán và tăng so với cùng kỳ năm trước, cụ thể:

- Thuế Công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh, thực hiện: 22.347 triệu đồng, đạt 111,7% dự toán được giao, tăng 18,8% so với cùng kỳ năm trước.

- Thuế thu nhập cá nhân, thực hiện: 1.410 triệu đồng, đạt 117,5% dự toán được giao, tăng 37,7% so với cùng kỳ năm trước.

- Lệ phí trước bạ, thực hiện: 11.310 triệu đồng đạt 141,4% dự toán được giao, tăng 67,7% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu tiền cho thuê đất, thực hiện: 1.993 triệu đồng đạt 137,2% dự toán được giao, tăng 3.3% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu cố định tại xã, thực hiện: 2.169 triệu đồng đạt 161,3% dự toán được giao, tăng 27,3% so với cùng kỳ năm trước.

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, thực hiện: 5.099 triệu đồng, đạt 202,6% dự toán được giao, tăng 137,6% so với cùng kỳ năm trước.

Các khoản thu còn lại (trừ thu phí, lệ phí) đều vượt dự toán được giao

## **2. Chi ngân sách.**

Tổng chi ngân sách 12 tháng năm 2018 thực hiện là 613.972 triệu đồng, đạt 122% dự toán được giao, tăng 17,8% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển: Dự toán huyện giao: 26.770 triệu đồng, thực hiện 129 tháng: 95.970 triệu đồng, đạt 358,5% dự toán được giao, tăng 18,5% so với cùng kỳ năm trước

- Chi thường xuyên: Dự toán huyện giao: 460.537 triệu đồng, thực hiện 12 tháng: 505.702 triệu đồng, đạt 109,8% dự toán, tăng 16,7% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi từ nguồn dự phòng ngân sách: 5.746 triệu đồng đạt 61,8% dự toán huyện giao, bằng 97,5% so với cùng kỳ năm trước.

- Chi trả nợ vay kiên cố hóa kênh mương, GTNT: 6.554 triệu đồng

## **3. Đánh giá chung:**

Về thu ngân sách: UBND huyện tập trung chỉ đạo Chi cục Thuế tăng cường công tác quản lý, khai thác nguồn thu, đẩy mạnh công tác kiểm tra chống thất thu ngân sách, thu hồi nợ đọng thuế. Tích cực phối hợp với các ngành, các địa phương có biện pháp phối hợp chống thất thu, nợ đọng thuế; phối hợp với các đơn vị thực hiện các biện pháp quản lý nợ thuế

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn bộc lộ một số hạn chế đó là: Vẫn còn khoản thu chưa đạt dự toán được giao: thu phí và lệ phí chỉ đạt 70,8% dự toán được giao; Tình hình nợ đọng thuế vẫn còn lớn; Một số địa phương chưa tích cực, thiếu chủ động trong triển khai nhiệm vụ thu ngân sách nên kết quả thực hiện một số khoản thu đạt thấp so với dự toán huyện giao.

Về chi ngân sách: Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong điều hành chi ngân sách, bám sát dự toán được giao để điều hành theo tiến độ đảm bảo tiết kiệm; cắt giảm các khoản chi thường xuyên chưa thực sự cần thiết, bố trí kinh phí đầy đủ, kịp thời chế độ tiền lương và phụ cấp đối với cán bộ, công chức, viên chức; ưu tiên kinh phí để giải quyết các chính sách an sinh xã hội và các chế độ tăng thêm theo quy định; đảm bảo các nhiệm vụ chi Quốc phòng - an ninh, hoạt động thường xuyên của bộ máy quản lý Nhà nước. Hỗ trợ cho các hộ dân khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại do bão số 10 năm 2017 gây ra, hỗ trợ người có công với cách mạng xây dựng và sửa chữa nhà ở theo quyết định 22/QĐ-TTg ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ; phân bổ kịp thời nguồn vốn thực hiện chương trình mục tiêu

quốc gia xây dựng nông thôn mới và nguồn vốn CTMT quốc gia giảm nghèo bền vững và một số nguồn vốn tỉnh bổ sung có mục tiêu. Thực hiện giải ngân nguồn vốn cơ bản đạt tỷ lệ cao.

Các cơ quan chức năng tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình sử dụng kinh phí ở các cơ quan, đơn vị, địa phương thụ hưởng ngân sách, Kho bạc Nhà nước thực hiện kiểm soát chi theo quy định nhằm hạn chế vi phạm nguyên tắc quản lý tài chính.

Trên đây là báo cáo thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách 12 tháng năm 2018. Phòng Tài chính - KH huyện kính báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu VT.

*Chen*



**Hoàng Vĩnh Lợi**

UBND HUYỆN TUYÊN HÓA  
PHÒNG TÀI CHÍNH - KH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 12 THÁNG NĂM 2018**

(Kèm theo báo cáo số 01/BC-TCKH ngày 09 tháng 01 năm 2019  
của Phòng Tài chính - KH huyện Tuyên Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm	Thực hiện 12 tháng năm 2018	So sánh (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
<b>A</b>	<b>TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>503.161</b>	<b>740.687</b>	<b>147,2</b>	<b>134,8</b>
<b>I</b>	<b>Thu cân đối NSNN</b>	<b>44.484</b>	<b>57.949</b>	<b>130,3</b>	<b>113,5</b>
1	Thu nội địa	44.484	57.949	130,3	113,5
2	Thu viện trợ				
<b>II</b>	<b>Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên</b>	<b>458.677</b>	<b>570.750</b>	<b>124,4</b>	<b>114,5</b>
1	Thu bổ sung cân đối ngân sách	429.748	429.748	100,0	102,4
2	Thu bổ sung có mục tiêu	28.929	141.002	487,4	179,2
<b>III</b>	<b>Thu kết dư</b>		<b>21.016</b>		<b>180,9</b>
<b>II</b>	<b>Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang</b>		<b>90.972</b>		<b>195,4</b>
<b>B</b>	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>503.161</b>	<b>613.972</b>	<b>122,0</b>	<b>117,8</b>
<b>I</b>	<b>Tổng chi cân đối ngân sách huyện</b>	<b>503.161</b>	<b>613.972</b>	<b>122,0</b>	<b>117,8</b>
1	Chi đầu tư phát triển	26.770	95.970	358,5	118,5
2	Chi thường xuyên	460.537	505.702	109,8	116,7
3	Dự phòng ngân sách	9.300	5.746	61,8	97,5
4	Chi trả nợ vay KCH KM, GTNT	6.554	6.554	100,0	92,7



**THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 12 THÁNG NĂM 2018**

(Kèm theo báo cáo số 01/BC-TCKH ngày 01 tháng 01 năm 2019

của Phòng Tài chính - KH huyện Tuyên Hóa)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm	Thực hiện 12 tháng năm 2018	So sánh (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
<b>A</b>	<b>TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN</b>	<b>50.000</b>	<b>60.718</b>	<b>121,4</b>	<b>119,0</b>
<b>I</b>	<b>Thu nội địa</b>	<b>50.000</b>	<b>60.718</b>	<b>121,4</b>	<b>119,0</b>
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	20.000	22.347	111,7	118,8
4	Thuế thu nhập cá nhân	1.200	1.410	117,5	137,7
5	Thuế bảo vệ môi trường				
6	Lệ phí trước bạ	8.000	11.310	141,4	167,7
7	Thu phí, lệ phí	3.900	2.762	70,8	72,4
8	Các khoản thu về nhà, đất	10.583	12.839	121,3	92,1
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp				
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp		31		297,1
-	Thu tiền sử dụng đất	9.130	10.815	118,5	90,1
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	1.453	1.993	137,2	103,3
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu NN				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	2.455	2.781	113,3	97,1
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác				
12	Thu cố định tại xã	1.345	2.169	161,3	127,3
13	Thu cấp quyền khai thác khoáng sản	2.517	5.099	202,6	237,6
<b>II</b>	<b>Thu viện trợ</b>				
<b>B</b>	<b>THU NS HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP</b>	<b>44.484</b>	<b>57.949</b>	<b>130,3</b>	<b>120,1</b>
1	Từ các khoản thu phân chia	8.984	15.139	168,5	135,8
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	35.500	42.810	120,6	115,4

UBND HUYỆN TUYÊN HÓA  
PHÒNG TÀI CHÍNH - KH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH HUYỆN 12 THÁNG NĂM 2018**

(Kèm theo báo cáo số 01/BC-TCKH ngày 09 tháng 01 năm 2019  
của Phòng Tài chính - KH huyện Tuyên Hóa)

**Đơn vị tính: Triệu đồng**

STT	Chỉ tiêu	Dự toán năm	Thực hiện 12 tháng năm 2018	So sánh (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
	<b>TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>503.161</b>	<b>613.972</b>	<b>122,0</b>	<b>117,3</b>
<b>A</b>	<b>CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN</b>	<b>503.161</b>	<b>613.972</b>	<b>122,0</b>	<b>117,3</b>
<b>I</b>	<b>Chi đầu tư phát triển</b>	<b>26.770</b>	<b>95.970</b>	<b>358,5</b>	<b>133,5</b>
1	Chi đầu tư cho các dự án	26.770	95.970	358,5	133,5
2	Chi đầu tư phát triển khác				
<b>II</b>	<b>Chi thường xuyên</b>	<b>460.537</b>	<b>505.702</b>	<b>109,8</b>	<b>115,3</b>
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	242.779	243.124	100,1	107,7
2	Chi khoa học và công nghệ				
3	Chi y tế, dân số và gia đình	39.054	40.857	104,6	322,4
4	Chi văn hóa thông tin	2.310	3.241	140,3	141,7
5	Chi phát thanh, truyền hình	2.312	2.191	94,8	96,4
6	Chi thể dục thể thao	270	690	255,7	44,9
7	Chi bảo vệ môi trường	5.648	6.051	107,1	115,1
8	Chi các hoạt động kinh tế	19.944	21.264	106,6	176,9
9	Chi quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể	89.202	105.340	118,1	105,0
10	Chi bảo đảm xã hội	38.221	67.059	175,5	109,7
11	Chi thường xuyên khác	8.242	2.046	24,8	107,4
<b>III</b>	<b>Dự phòng ngân sách</b>	<b>9.300</b>	<b>5.746</b>	<b>61,8</b>	<b>97,5</b>
<b>IV</b>	<b>Chi trả nợ vay KCH KM, GTNT</b>	<b>6.554</b>	<b>6.554</b>	<b>100,0</b>	<b>92,7</b>

*huc*